|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH LÀO CAI**Số: 30/2017/QĐ-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Lào Cai, ngày 20 tháng 9 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về chính sách đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 134/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai**

 **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6 /2015;*

*Căn cứ Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chinh phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Thực hiện Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020;*

*Thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 86/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh Lào Cai về chính sách đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của HĐND tỉnh Lào Cai về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương V của Quy định điều chỉnh chính sách đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 86/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh Lào Cai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Lào Cai tại Tờ trình số:201/TTr-SGTVT ngày 18/9/2017,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** **Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về chính sách đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 134/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai**

1. Điều 6 được sửa đổi như sau:

“**Điều 6. Hỗ trợ xây dựng công trình cống, rãnh thoát nước, đường ngầm, tràn, tường chắn, công trình phòng hộ**

Thực hiện theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của HĐND tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương V của Quy định điều chỉnh chính sách đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 86/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh Lào Cai”

2. Điều 11 được sửa đổi như sau:

**“Điều 11. Nguồn vốn đầu tư, phân bổ kế hoạch vốn**

1. Nguồn vốn đầu tư:

a) Ngân sách tỉnh hỗ trợ.

b) Ngân sách huyện hỗ trợ.

c) Vốn ngân sách cấp xã.

d) Các khoản đóng góp theo nguyên tắc tự nguyện của nhân dân trong xã cho từng dự án đầu tư cụ thể, do Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua và được đưa vào nguồn thu của ngân sách xã.

đ) Các khoản đóng góp tự nguyện và viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân (trong và ngoài nước) được thực hiện như sau:

- Trường hợp đóng góp bằng tiền: Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thu và nộp và tài khoản Tiền gửi vốn đầu tư thuộc xã quản lý của ngân sách xã mở tại Kho bạc nhà nước (nếu đóng góp bằng ngoại tệ thì ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá hạch toán ngoại tệ do Kho bạc nhà nước công bố hàng tháng).

- Trường hợp đóng góp bằng hiện vật và ngày công lao động hoặc bằng công trình hoàn thành: Căn cứ đơn giá hiện vật và giá trị ngày công lao động để hạch toán vào giá trị công trình, dự án để theo dõi, quản lý, không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước.

2. Phân bổ kế hoạch vốn:

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 *Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020 (sau đây viết tắt là Thông tư số 349/2016/TT-BTC).”*

 3. Khoản 1 Điều 14 được sửa đổi như sau:

“1. Tạm ứng, thanh toán:

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 349/2016/TT-BTC.”

 4. Điểm 3.1, điểm 3.2 Khoản 3 Điều 14 được sửa đổi như sau:

 “3.1. Tất cả các công trình đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn do UBND huyện, thành phố quyết định đầu tư và giao cho UBND xã làm Chủ đầu tư khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng phải được quyết toán theo chế độ quản lý tài chính quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước làm cơ sở xác định giá trị tài sản cố định bàn giao cho đơn vị quản lý, thanh toán công nợ và tất toán tài khoản.

3.2. Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành:

Thực hiện theo Biểu mẫu báo cáo quyết toán theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.”

**Điều 2. Quy định chuyển tiếp**

Các công trình đã có quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch vốn (dự toán kinh phí) trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì thực hiện việc tạm ứng, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình theo Điều 14 Quy định về chính sách đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 134/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2017.

 **Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3 QĐ;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Giao thông Vận tải;- Bộ Tài Chính;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;- TT. TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;- UBMTTQ và các Đoàn thể tỉnh;- VP TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;- Công báo Lào Cai;- Báo Lào Cai, Đài PT- TH tỉnh;- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;- Lưu: VT, TH, NLN, QLĐT | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**(Đã ký)**Đặng Xuân Phong** |